

#SoKyHieuVanBan

#DiaDiemNgayBanHanh

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc chấp hành pháp luật trong công tác quản lý, bảo trì đường bộ các tuyến đường tỉnh đối với Công ty Cổ phần Xây dựng giao thông Quảng Nam

Căn cứ Quyết định số 2685/QĐ-UBND ngày 14/12/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về phê duyệt, ban hành Kế hoạch thanh tra của tỉnh Quảng Nam năm 2024; Theo đó, Chánh Thanh tra Sở ban hành Quyết định số 555/QĐ-TTS ngày 23/5/2024 về thanh tra việc chấp hành pháp luật trong công tác quản lý, bảo trì đường bộ các tuyến đường tỉnh ĐT.603B và ĐT.619 (Km0-Km36+800) đối với Công ty Cổ phần Xây dựng giao thông Quảng Nam (sau đây gọi tắt là Công ty), (thời kỳ thanh tra từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra); từ ngày 10/6/2024 đến ngày 28/6/2024, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra trực tiếp tại Công ty theo quy định.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 08-555/BC-ĐTTr ngày 12/7/2024 của Trưởng Đoàn thanh tra và ý kiến giải trình của Công ty, Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Công ty Cổ phần Xây dựng giao thông Quảng Nam tiền thân là Công ty Xây lắp 1 trực thuộc Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam, đến năm 2004 thì cổ phần hóa doanh nghiệp và đổi tên thành Công ty Cổ phần Xây dựng giao thông Quảng Nam. Công ty được Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Nam cấp Giấy đăng ký kinh doanh số: 4000392442 lần 01 ngày 12/01/2004, đến nay đã đăng ký thay đổi lần thứ 08 ngày 29/6/2023; Trụ sở Công ty tại số 30, đường Nguyễn Tất Thành, phường Tân An, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam.

- Ngành nghề hoạt động sản xuất kinh doanh: Xây dựng công trình dân dụng, giao thông đường bộ, thủy lợi, thủy điện, các công trình công cộng.

- Về tổ chức, bộ máy: Tổng Giám đốc và 01 Phó Tổng Giám đốc; 03 Phòng nghiệp vụ: Phòng Kế hoạch kỹ thuật, Phòng Tổ chức hành chính và Phòng Tài vụ; 01 Đội xe máy; 02 Xí nghiệp quản lý, bảo trì đường bộ; 01 Trạm trộn bê tông nhựa công suất 120T/h.

- Công ty là một trong 05 đơn vị của Liên danh Nhà thầu thi công gói thầu “Quản lý, bảo trì thường xuyên công trình cầu, đường bộ giai đoạn 2021-2023 các tuyến đường địa phương do Sở Giao thông vận tải quản lý” theo Hợp đồng quản lý, bảo trì thường xuyên công trình số 11/2021/HĐXD ngày 02/02/2021 và các Phụ lục hợp đồng: số 03 ngày 03/3/2021, số 04 ngày 22/6/2021, số 05 ngày 27/8/2021, số 06 ngày 29/12/2021, số 07 ngày 10/6/2022, số 08 ngày 28/7/2022,

số 09 ngày 19/12/2022, số 10 ngày 10/3/2023, số 11 ngày 24/7/2023, số 12 ngày 27/12/2023, số 13 ngày 28/12/2023, số 14 ngày 08/01/2024, số 15 ngày 29/3/2024, số 16 ngày 29/3/2024 giữa Sở Giao thông vận tải Quảng Nam và Liên danh Quản lý và bảo dưỡng thường xuyên Quảng Nam, cụ thể:

Công ty thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo dưỡng thường xuyên (BDTX) tuyến ĐT.603B và tuyến ĐT.619 (đoạn từ Km0-Km36+800), gồm các công việc như sau:

- Công tác quản lý đường: Tuàn đường; đếm xe; lập, cập nhật hồ sơ quản lý đường; trực bảo lữ; quản lý hành lang an toàn đường bộ, đất của đường bộ, đầu nối; quản lý an toàn giao thông; báo cáo định kỳ và đột xuất;

- Công tác BDTX đường: Bảo dưỡng nền, lề đường; vệ sinh mặt đường; hệ thống an toàn giao thông; hệ thống thoát nước và công trình phụ trợ.

- Công tác Quản lý cầu: Tuàn cầu; trực bảo vệ cầu; lý lịch cầu và hồ sơ hoàn công; kiểm tra cầu; báo cáo định kỳ và đột xuất; quản lý cầu bằng phần mềm;

- Công tác BDTX cầu: Sửa chữa hư hỏng nhỏ; vệ sinh mặt cầu, ống thoát nước, khe co giãn; vệ sinh bảo dưỡng gối cầu, quét vôi lan can cầu,...

* Thông tin về chung về tuyến ĐT.603B và ĐT.619 thuộc Công ty quản lý, bảo dưỡng thường xuyên

STT	Tên tuyến	Chiều dài (Km)	Đơn vị trực tiếp quản lý, duy tu
01	ĐT.603B	11,931	Xí nghiệp Quản lý bảo trì tuyến ĐT.603B
02	ĐT.619 (Km0-Km36+800)	36,8	Hạt Quản lý, bảo trì tuyến ĐT.619

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

Trên cơ sở kiểm tra, xác minh hồ sơ, kiểm tra thực tế hiện trường đối chiếu quy định pháp luật liên quan, trách nhiệm của Công ty tại Hợp đồng ký kết với Sở Giao thông vận tải về công tác quản lý, BDTX các tuyến ĐT.603B và ĐT.619, Công ty đạt kết quả cụ thể như sau:

1. Về đảm bảo nhân lực, thiết bị cho công tác quản lý, BDTX tuyến

1.1. Về đảm bảo thiết bị

Công ty bố trí đầy đủ các thiết bị chính (theo hồ sơ dự thầu) để phục vụ cho công tác quản lý, BDTX các tuyến đường bộ, cụ thể:

STT	Loại thiết bị và đặc điểm thiết bị	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Trạm trộn bê tông nhựa 60T/h	Trạm	01	Sở hữu
2	Máy đào $\geq 0,4 \text{ m}^3$	Cái	12	Sở hữu

STT	Loại thiết bị và đặc điểm thiết bị	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
3	Máy đào $\geq 1,2 \text{ m}^3$	Cái	02	Sở hữu
4	Máy xúc lật $\geq 0,5 \text{ m}^3$	Cái	06	Sở hữu
5	Ô tô tải loại nhỏ $\geq 2,5\text{T}$	Cái	02	Thuê
6	Ô tô tải tự đổ ≥ 7 tấn	cái	03	Thuê
7	Lu bánh sắt 6 – 16 tấn	Cái	04	Sở hữu
8	Lu rung 25 tấn	Cái	01	Sở hữu
9	Máy ủi các loại	Cái	02	Sở hữu
10	Máy san có công suất $> 108 \text{ CV}$	Cái	02	Sở hữu
11	Máy nén khí	cái	02	Sở hữu
12	Thiết bị cắt mặt đường BTN, BTXM	cái	02	Sở hữu
13	Thiết bị nầu tưới nhựa hoặc phun tưới nhựa	cái	02	Thuê
14	Thiết bị sơn kẻ đường bằng sơn dẻo nhiệt.	Cái	02	Thuê

1.2. Về đảm bảo nhân lực

TT	Tên tuyến	Hạt trưởng	Tuần đường
1	ĐT.603B	Nguyễn Trường Thanh Vũ	Lê Văn Tâm, Nguyễn Đức Tân
2	ĐT.619	Trần Mậu Hải	

2. Về công tác quản lý

2.1. Công tác lập, quản lý và cập nhật hồ sơ quản lý công trình đường bộ

Công ty đã cơ bản thực hiện đầy đủ các quy định về lập và lưu trữ hồ sơ tài liệu phục vụ công tác quản lý, bảo trì đường bộ đang khai thác theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 11, khoản 2 Điều 12, khoản 2 Điều 13 Thông tư 37/2018/TT-BGTVT ngày 07/6/2018, mục 4.2 Tiêu chuẩn TCCS 07:2013/TCĐBVN và hợp đồng đã ký kết, cụ thể:

- Lập bình đồ duỗi thẳng tuyến; Lập và cập nhật hồ sơ lý lịch cầu; Lập và ghi Nhật ký tuần đường;

- Báo cáo hàng tháng về tình hình công trình đường bộ trên tuyến;

- Lập và cập nhật các Sổ theo dõi: Vi phạm kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, phân công trực đảm bảo giao thông để xử lý các tình huống đột xuất, Giấy phép thi công, tai nạn giao thông, thực hiện điều tra giao thông (đếm xe).

Tuy nhiên còn tồn tại, hạn chế sau:

- Hồ sơ đăng ký đường bộ thiếu các thông tin theo quy định tại điểm a mục 4.2.4.1 Tiêu chuẩn TCCS 07/2013-TCĐBVN, cụ thể: Bình đồ duỗi thẳng tuyến thiếu các thông số yếu tố hình học tuyến (Bán kính đường cong bằng; đường cong đứng; độ dốc ngang; siêu cao; độ dốc dọc);

- Thiếu sơ đồ thể hiện tình trạng lấn chiếm, vi phạm hành lang an toàn đường bộ (Tuyến ĐT.619);

- Không lưu trữ đầy đủ các tài liệu để phục vụ công tác quản lý, bảo trì đường bộ đối với các công trình đầu tư xây dựng tuyến ĐT.603B và ĐT.619 như quy mô hiện trạng theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 11 và khoản 2 Điều 12 Thông tư 37/2018/TT-BGTVT ngày 07/6/2018, cụ thể thiếu các hồ sơ sau:

- + Quyết định duyệt dự án và báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng hoặc báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, duyệt thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công; thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu của các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về xây dựng, các biên bản nghiệm thu có liên quan đến dự án đầu tư xây dựng và biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào khai thác sử dụng; biên bản bàn giao công trình; nhiệm vụ khảo sát, báo cáo kết quả khảo sát xây dựng công trình; các kết quả quan trắc, đo đạc, kiểm định chất lượng công trình, thí nghiệm khả năng chịu lực kết cấu công trình (nếu có) trong quá trình thi công, danh mục các thiết bị, phụ tùng, vật tư dự trữ;

- + Thiết kế bản vẽ thi công đã được chủ đầu tư xác nhận và các thay đổi thiết kế trong quá trình thi công;

- + Hồ sơ cọc mốc đã đền bù giải phóng mặt bằng thực tế; hệ thống cọc mốc hành lang an toàn đường bộ, mốc đất của đường bộ.

2.2. Công tác tuần đường, tuần cầu và kiểm tra cầu

Công tác tuần đường, tuần cầu và kiểm tra cầu được Công ty thực hiện cơ bản đảm bảo theo quy định, cụ thể:

- Bố trí nhân viên tuần đường tuyến ĐT.603B và ĐT.619 (mỗi tuyến 01 người) đảm bảo thời gian và chiều dài đoạn đường giao cho nhân viên tuần đường thực hiện theo quy định tại Điều 5 Thông tư 04/2019/TT-BGTVT ngày 23/01/2019 của Bộ Giao thông vận tải;

- Tất cả nhân viên tuần đường đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định tại 4.2.8.4 Tiêu chuẩn TCCS 07/2013-TCĐBVN của Tổng cục Đường bộ Việt Nam (nay là Cục Đường bộ Việt Nam); được trang bị đầy đủ về phương tiện, trang thiết bị, trang phục phục vụ công tác tuần đường theo quy định Phụ lục 03 Thông tư 04/2019/TT-BGTVT và phụ lục A Tiêu chuẩn TCCS 07/2013-TCĐBVN;

- Công tác tuần đường hàng ngày được cập nhật đầy đủ vào Sổ nhật ký tuần đường theo đúng Phụ lục 01 Thông tư 04/2019/TT-BGTVT (cập nhật đầy đủ thông tin, tình trạng ATGT trên tuyến, có ký xác nhận của nhân viên tuần đường và ý kiến xử lý các kiến nghị của Hạt trưởng);

- Công tác theo dõi và lập Sổ cập nhật về vi phạm quy định về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ, tai nạn giao thông, trực đảm bảo giao thông, Giấy phép thi công và báo cáo hàng tháng kết quả thực hiện về lãnh đạo đơn vị biết, theo dõi đảm bảo theo quy định;

- Công tác tuần cầu được Đơn vị thực hiện hằng ngày cùng với công tác tuần đường, cập nhật tình trạng cầu vào Sổ nhật ký tuần đường, có chữ ký xác nhận của nhân viên tuần đường và Hạt trưởng trực tiếp quản lý;

- Công tác kiểm tra cầu được Đơn vị lập Sổ quản lý, theo dõi cầu trên tuyến, cập nhật đầy đủ các thông tin về tình trạng các bộ phận, đề xuất khắc phục sửa chữa nếu có hư hỏng. Tần suất kiểm tra cầu trên tuyến thực hiện 01 lần/cầu/tháng, đảm bảo theo quy định tại định mức bảo dưỡng thường xuyên đường bộ ban hành kèm theo Quyết định 3409/QĐ-BGTVT ngày 08/9/2014 của Bộ Giao thông vận tải.

* Tuy nhiên còn tồn tại, hạn chế sau:

- Sổ nhật ký tuần đường không được đóng tập theo quyển (quyển gồm 100 trang được đánh dấu từ 01 đến 100) và đóng dấu giáp lai đầy đủ theo quy định tại Phụ lục 01 Thông tư số 04/2019/TT-BGTVT ngày 23/01/2019 của Bộ Giao thông vận tải.

- Không cập nhật chi tiết tình trạng kỹ thuật của các bộ phận công trình cầu trên tuyến ĐT.619 vào Sổ nhật ký tuần đường theo quy định tại điểm d khoản 1 Phần II Phụ lục 01 Thông tư số 04/2019/TT-BGTVT (quy định phải cập nhật tình trạng kỹ thuật công trình cầu như: dầm, dàn, khung, mố, trụ, gối, khe co giãn, lan can tay vịn, mặt cầu, ống thoát nước và các bộ phận khác của cầu phải được ghi vào Sổ nhật ký tuần đường);

- Không cập nhật đầy đủ việc thi công các công trình trên tuyến vào Sổ Nhật ký tuần đường theo quy định tại khoản 2 Phần I Phụ lục 01 Thông tư số 04/2019/TT-BGTVT (cụ thể: thi công đấu nối Cửa hàng xăng dầu Vạn Lăng tại Km4+140/ĐT.619 trong tháng 01/2022; thi công sửa chữa mặt đường trên tuyến ĐT.603B theo hợp đồng quản lý, bảo trì tuyến);

- Không cập nhật kết quả kiểm tra tình trạng kỹ thuật công trình cầu vào Sổ nhật ký tuần đường theo quy định tại điểm d khoản 1 Phần II Phụ lục 01 Thông tư số 04/2019/TT-BGTVT ngày 23/01/2019 của Bộ Giao thông vận tải.

2.3. Công tác đếm xe

Công tác đếm xe được Công ty thực hiện đảm bảo theo quy định tại Mục 4.2.5 Tiêu chuẩn TCCS 07/2013-TCĐBVN, cụ thể:

- Bố trí nhân lực để thực hiện việc đếm xe trên cả hai hướng đi và về của dòng xe vào các ngày trong tháng theo quy định (đếm xe bằng thủ công);

- Thực hiện tổng hợp, phân loại phương tiện đúng theo Mẫu B.1, Phụ lục B Tiêu chuẩn TCCS 07/2013-TCĐBVN và tổng hợp kết quả đếm xe đúng theo Mẫu B.2, Phụ lục B Tiêu chuẩn TCCS 07/2013-TCĐBVN; báo cáo về Sở Giao

thông vận tải tỉnh Quảng Nam từng tháng theo quy định tại Mục 4.2.5.4 Tiêu chuẩn TCCS 07/2013-TCĐBVN của Tổng cục Đường bộ Việt Nam (nay là Cục Đường bộ Việt Nam).

2.4. Công tác quản lý bảo vệ hành lang an toàn đường bộ và kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

Công ty thực hiện công tác quản lý bảo vệ hành lang an toàn đường bộ và kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cơ bản đảm bảo theo quy định tại khoản 1, Điều 4, khoản 7 Điều 6 Thông tư số 04/2019/TT-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải và quy định tại Mục 4.2.2 Tiêu chuẩn TCCS 07/2013-TCĐBVN, cụ thể:

- Tổ chức thực hiện tuyên truyền vận động các tổ chức, cá nhân chấp hành quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng và hành lang an toàn giao thông đường bộ; phát hiện và ngăn chặn các hành vi vi phạm kết cấu hạ tầng và hành lang an toàn giao thông đường bộ;

- Lập Sổ theo dõi, quản lý vi phạm hành lang an toàn đường bộ, công trình đường bộ và việc thực hiện theo các giấy phép thi công công trình được cấp trên tuyến;

- Thường xuyên thực hiện tuần đường để phát hiện, lập biên bản xác nhận hành vi vi phạm quy định về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ, phối hợp với cơ quan quản lý đường bộ, chính quyền địa phương, lực lượng thanh tra giao thông để xử lý và báo cáo theo quy định.

- Trong thời kỳ thanh tra, Công ty đã phát hiện và xử lý 06 trường hợp vi phạm về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên tuyến ĐT.619, trong đó:

- + Đã tuyên truyền vận động tháo dỡ, khắc phục tại chỗ: 04 trường hợp;

- + Phối hợp với Thanh tra Sở xử lý: 02 trường hợp.

* Tuy nhiên còn tồn tại, hạn chế sau:

Chưa phối hợp với địa phương tổ chức ký cam kết không lấn chiếm, vi phạm hành lang an toàn đường bộ của các hộ dân cư sinh sống hai bên đường theo quy định tại Mục 4.2.2 Tiêu chuẩn TCCS 07/2013-TCĐBVN của Tổng cục Đường bộ Việt Nam (nay là Cục Đường bộ Việt Nam).

2.5. Trục đảm bảo giao thông, xử lý khi có tình huống đột xuất

Công ty có lập Sổ theo dõi, phân công trục đảm bảo giao thông để xử lý các tình huống đột xuất trong mưa bão, lũ lụt hoặc khi có trường hợp xảy ra tai nạn giao thông theo quy định tại Mục 4.2.3 của Tiêu chuẩn TCCS 07:2013/TCĐBVN và xử lý khi có bão, lũ, sạt lở theo quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BGTVT ngày 11/01/2019 (sửa đổi tại Thông tư 43/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021).

2.6. Theo dõi, thống kê tai nạn giao thông đường bộ và phân tích nguyên nhân, đề xuất

Công ty có Lập sổ theo dõi, thống kê, báo cáo các vụ tai nạn giao thông

đường bộ trên các tuyến quản lý theo quy định tại Mục 4.2.6 của Tiêu chuẩn TCCS 07:2013/TCĐBVN của Tổng cục Đường bộ Việt Nam (nay là Cục Đường bộ Việt Nam).

2.7. Công tác quan trắc cầu, đường bộ

Công ty hợp đồng với Trung tâm nghiên cứu ứng dụng và Tư vấn kỹ thuật nền móng công trình thuộc Đại học Bách khoa Đà Nẵng để quan trắc cầu Cửa Đại trên tuyến ĐT.619 và lưu trữ hồ sơ quan trắc cầu Cửa Đại theo đúng quy định.

2.8. Công tác kiểm tra định kỳ

Hàng tháng, Công ty thực hiện công tác kiểm tra, nghiệm thu công tác quản lý, BDTX các tuyến ĐT theo quy định tại Mục 4.2.9 của Tiêu chuẩn TCCS 07:2013/TCĐBVN của Tổng cục Đường bộ Việt Nam (nay là Cục Đường bộ Việt Nam) đảm bảo theo quy định.

2.9. Về chế độ báo cáo

Công ty thực hiện báo cáo công tác quản lý, BDTX các tuyến đường hàng tháng về Sở GTVT theo đúng quy định tại khoản 8 Điều 6 Thông tư 04/2019/TT-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải.

3. Công tác bảo dưỡng thường xuyên

- Công ty thực hiện công tác bảo dưỡng thường xuyên (viết tắt là BDTX) các tuyến ĐT.603B và ĐT.619 cơ bản đảm bảo theo tiêu chuẩn kỹ thuật và nội dung, chất lượng theo Hợp đồng ký kết, các tồn tại luôn được Công ty khắc phục kịp thời.

- Kiểm tra thực tế hiện trường các tuyến, công tác bảo dưỡng thường xuyên có kết quả như sau:

3.1. Đối với công tác BDTX mặt đường

- Về thoát nước mặt đường, lề đường: Đảm bảo mặt đường và lề đường không đọng nước;

- Vệ sinh mặt đường: Cơ bản đảm bảo vệ sinh sạch sẽ và không có rác, đất, cát, bụi bẩn trên mặt đường.

* Tuy nhiên còn tồn tại, hạn chế sau:

Tại khu vực Km5+640-Km5+800(P); Km10+700-Km10+800 tuyến ĐT.603B, một số vị trí mặt đường bị sụt lún nhẹ từ 01cm-02cm, rạn nứt chân chim (Đơn vị đề xuất kế hoạch sửa chữa Quý III/2024).

3.2. Đối với công tác BDTX về nền đường, lề đường

- Các mái taluy đảm bảo hình dạng ban đầu, không bị xói lở;

- Mái taluy, lề đường, vỉa hè được phát quang, không che khuất tầm nhìn và không có đất đá, vật liệu phế thải trong phạm vi đất của đường bộ.

3.3. Đối với công tác BDTX về rãnh thoát nước

Hệ thống mương thoát nước bình thường, không ứ đọng đất cát và nước trong rãnh, trong các hố ga, hố thu.

3.4. Đối với công tác BDTX hệ thống an toàn giao thông

- Hệ thống biển chỉ dẫn trên tuyến không cong vênh, nghiêng lệch, bụi bẩn, dễ đọc và chắc chắn, phản quang vào ban đêm;

- Vạch sơn cơ bản rõ ràng;

- Cọc tiêu, cọc H, cột Km: Không bị bẩn, quan sát rõ.

* Tuy nhiên còn tồn tại, hạn chế sau:

- Tại Km6+315(P), Km6+720(T) và Km8+300(T) tuyến ĐT.603B, vạch sơn dành cho người đi bộ một số vị trí bị mờ (Công ty đề xuất vào kế hoạch sửa chữa Quý III/2024);

- Tại Km 4+300, tuyến ĐT.619, 02 biển báo (biển I. 423b) bị gãy, mất chưa kịp thời thay thế để đảm bảo an toàn giao thông theo quy định tại Mục 5.12.1 của Tiêu chuẩn TCCS 07:2013/TCĐBVN (Công ty đã báo cáo Sở GTVT và dự kiến kế hoạch sửa chữa vào Quý III/2024).

3.5. Đối với công tác BDTX các cống trên tuyến

Hệ thống cống thoát nước trên tuyến bình thường; hố thu, cửa cống thượng hạ lưu cơ bản được sạch cỏ cây, không ứ đọng đất cát.

Tuy nhiên, cống ngang đường tại Km5+100 và Km7+260 tuyến ĐT.603B bị người dân san lấp, không còn tác dụng thoát nước tại thượng hạ lưu cống (vị trí san lấp là đất thuộc sở hữu của hộ gia đình đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất).

3.6. Công tác BDTX cầu trên tuyến ĐT 619 (tuyến ĐT.603B không có cầu)

- Tuyến ĐT.619 có tổng cộng 06 Cầu: Đê Vông (Km0+317), Sông Đò (Km2+073), Hói Lãng (Km4+320,96), Cửa Đại (Km5+465), Khe Thủy (Km9+532), Bình Hải - Bình Sa (Km25+494,55).

Hiện trạng các Cầu đảm bảo khai thác bình thường; màu sơn lan can cầu không bị phai, mờ; phần chân móng, tứ nón, thượng hạ lưu cầu, mái ta luy đường đầu cầu được phát quang cây cỏ; kết cấu bê tông không bị nứt vỡ, bung mạch; mặt cầu không có ổ gà, đảm bảo êm thuận; khe co giãn trong tình trạng tốt, không bị biến dạng; dòng chảy tự do dưới cầu được thông thoáng.

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

Công ty Cổ phần Xây dựng giao thông Quảng Nam là đơn vị có năng lực, kinh nghiệm nhiều năm trong công tác quản lý, BDTX đường bộ. Công ty đã bố trí nhân lực, thiết bị máy móc và tổ chức thực hiện công tác quản lý, BDTX đối với tuyến ĐT.603B và ĐT.619 cơ bản đảm bảo theo quy định

pháp luật và các tiêu chuẩn kỹ thuật liên quan, đáp ứng yêu cầu hồ sơ mời thầu và hợp đồng đã ký, cụ thể:

- Về công tác theo dõi, quản lý tuyến: Lập hồ sơ quản lý đường; tuần đường; đếm xe; quản lý bảo vệ hành lang an toàn đường bộ và kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; trực đảm bảo giao thông; theo dõi, thống kê tai nạn giao thông đường bộ; công tác kiểm tra định kỳ; theo dõi, quản lý các cầu trên tuyến; BDTX nền đường, lề đường, hệ thống an toàn giao thông, rãnh thoát nước;

- Về công tác bảo dưỡng, duy tu đảm bảo giao thông tuyến: Trong thời kỳ thanh tra, các tuyến ĐT.603B và ĐT.619 được đảm bảo thông suốt, các tình huống phát sinh được Công ty phát hiện và triển khai xử lý kịp thời; mặt đường, nền đường, công trình thoát nước, hệ thống an toàn giao thông trên tuyến cơ bản đảm bảo tiêu chí chất lượng theo nội dung hợp đồng;

2. Tồn tại, hạn chế

2.1. Đối với công tác quản lý

a) Công tác lập, quản lý và cập nhật hồ sơ công trình đường bộ

- Hồ sơ đăng ký đường bộ thiếu các thông tin theo quy định tại điểm a mục 4.2.4.1 Tiêu chuẩn TCCS 07/2013-TCĐBVN, cụ thể: Bình đồ duỗi thẳng tuyến thiếu các thông số yếu tố hình học tuyến (Bán kính đường cong bằng; đường cong đứng; độ dốc ngang; siêu cao; độ dốc dọc);

- Thiếu sơ đồ thể hiện tình trạng lấn chiếm, vi phạm hành lang an toàn đường bộ (Tuyến ĐT.619);

- Không lưu trữ đầy đủ các tài liệu để phục vụ công tác quản lý, bảo trì đường bộ đối với các công trình đầu tư xây dựng tuyến ĐT.603B và ĐT.619 như quy mô hiện trạng theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 11 và khoản 2 Điều 12 Thông tư 37/2018/TT-BGTVT ngày 07/6/2018, cụ thể thiếu các hồ sơ sau:

- + Quyết định duyệt dự án và báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng hoặc báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, duyệt thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công; thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu của các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về xây dựng, các biên bản nghiệm thu có liên quan đến dự án đầu tư xây dựng và biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào khai thác sử dụng; biên bản bàn giao công trình; nhiệm vụ khảo sát, báo cáo kết quả khảo sát xây dựng công trình; các kết quả quan trắc, đo đạc, kiểm định chất lượng công trình, thí nghiệm khả năng chịu lực kết cấu công trình (nếu có) trong quá trình thi công, danh mục các thiết bị, phụ tùng, vật tư dự trữ;

- + Thiết kế bản vẽ thi công đã được chủ đầu tư xác nhận (có danh mục kèm theo) và các thay đổi thiết kế trong quá trình thi công;

- + Hồ sơ cọc mốc đã đền bù giải phóng mặt bằng thực tế; hệ thống cọc mốc hành lang an toàn đường bộ, mốc đất của đường bộ.

b) Công tác tuần đường, tuần cầu và kiểm tra cầu

- Sổ nhật ký tuần đường chưa đảm bảo số trang theo quy định (theo quy định tại Phụ lục 01 Thông tư số 04/2019/TT-BGTVT ngày 23/01/2019 của Bộ GTVT thì Sổ nhật ký tuần đường gồm 100 trang được đánh dấu từ 01 đến 100 và đóng dấu giáp lai, thực tế Sổ nhật ký tuần đường đóng tập theo từng tháng, đánh số trang từ 1 đến 30 và đóng dấu giáp lai);

- Không cập nhật đầy đủ chi tiết tình trạng kỹ thuật của các bộ phận công trình cầu trên tuyến ĐT.619 vào Sổ nhật ký tuần đường theo quy định tại điểm d khoản 1 Phần II Phụ lục 01 Thông tư số 04/2019/TT-BGTVT của Bộ GTVT;

- Không cập đầy đủ việc thi công các công trình trên tuyến vào Sổ Nhật ký tuần đường theo quy định tại khoản 2 Phần I Phụ lục 01 Thông tư số 04/2019/TT-BGTVT của Bộ GTVT;

- Không cập chi tiết kết quả kiểm tra về tình trạng cầu trên tuyến ĐT.619 vào Sổ Nhật ký tuần đường theo quy định tại điểm d khoản 1 Phần II Phụ lục 01 Thông tư số 04/2019/TT-BGTVT ngày 23/01/2019 của Bộ GTVT.

c) Công tác Quản lý bảo vệ hành lang an toàn đường bộ và kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

Chưa phối hợp với địa phương tổ chức ký cam kết không lấn chiếm, vi phạm hành lang an toàn đường bộ của các hộ dân cư sinh sống hai bên đường là chưa thực hiện theo đúng quy định tại điểm 4.2.2 Tiêu chuẩn TCCS 07/2013-TCĐBVN của Tổng cục Đường bộ Việt Nam (nay là Cục Đường bộ Việt Nam).

2.2. Đối với công tác BDTX

a) Công tác BDTX mặt đường

Chưa kịp thời sửa chữa có một số vị trí mặt đường bị sụt lún nhẹ từ 01cm-02cm, rạn nứt chân chim, cụ thể: Khu vực Km5+640 – Km5+800 (P); Km10+700-Km10+800, tuyến ĐT.603B. (kế hoạch sửa chữa Quý III/2024);

b) Công tác BDTX hệ thống an toàn giao thông

- Chưa kịp thời sơn vạch sơn dành cho người đi bộ một số vị trí bị mờ tại Km6+315(P), Km6+720 (T) và Km8+300 (T), tuyến ĐT 603B (kế hoạch sửa chữa Quý III/2024);

- Chưa kịp thời thay thế 02 biển báo (biển I. 423b) tại Km 4+300, tuyến ĐT 619 để đảm bảo an toàn giao thông theo quy định tại Mục 5.12.1 của Tiêu chuẩn TCCS 07:2013/TCĐBVN của Tổng cục Đường bộ Việt Nam (nay là Cục Đường bộ Việt Nam), (Đơn vị dự kiến sửa chữa vào Quý III/2024).

IV. CÁC BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC TỒN TẠI, HẠN CHẾ

Đối với các tồn tại của Công ty như nêu tại khoản 2, Mục III của Kết luận này, đề nghị Công ty tổ chức kiểm điểm tổ chức, cá nhân có liên quan, khẩn trương khắc phục và báo cáo kết quả về Thanh tra Sở GTVT tỉnh Quảng Nam (địa chỉ: Số 20 Trần Quý Cáp, thành phố Tam Kỳ) chậm nhất trước ngày **26/8/2024** để theo dõi, tổng hợp báo cáo Giám đốc Sở GTVT tỉnh Quảng Nam,

cụ thể:

- Đối với công tác quản lý tuyến:
 - + Cập nhật các thông tin còn thiếu vào bình đồ duỗi thẳng (Bán kính đường cong bằng; bán kính đường cong đứng; độ dốc ngang; siêu cao; độ dốc dọc);
 - + Lưu trữ đầy đủ các tài liệu để phục vụ công tác quản lý, bảo trì đường bộ đối với các công trình đường bộ đầu tư cải tạo, nâng cấp, mở rộng trên các tuyến ĐT.603B và ĐT.619;
 - + Lập Sổ nhật ký tuần đường đảm bảo số trang theo quy định;
 - + Cập nhật đầy đủ tình trạng kỹ thuật công trình cầu vào Sổ nhật ký tuần đường;
 - + Rà soát, ghi đầy đủ việc thi công các công trình trên tuyến vào Sổ Nhật ký tuần đường (tuyến ĐT.619).

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước và chất lượng công tác quản lý, BDTX đường bộ, Thanh tra Sở kính đề nghị Giám đốc Sở xem xét, chỉ đạo, yêu cầu Trung tâm Quản lý hạ tầng thuộc Sở và Công ty Cổ phần Xây dựng giao thông Quảng Nam thực hiện một số nội dung sau:

1. Đối với Trung tâm Quản lý hạ tầng giao thông Quảng Nam

- Tăng cường theo dõi, kiểm tra công tác quản lý, BDTX của các đơn vị bảo trì, làm cơ sở để đánh giá chất lượng kết quả thực hiện hàng tháng;
- Phối hợp với Thanh tra Sở để theo dõi, đôn đốc Công ty khắc phục các tồn tại đã nêu tại mục 2 phần III của Kết luận này;
- Rà soát, cung cấp đầy đủ các hồ sơ, tài liệu để phục vụ công tác quản lý, bảo trì đường bộ đối với các công trình đường bộ đầu tư cải tạo, nâng cấp, mở rộng trên tuyến theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 11 Thông tư 37/2018/TT-BGTVT ngày 07/6/2018 của Bộ Giao thông vận tải;
- Tham mưu đề xuất kế hoạch sửa chữa kịp thời đối với các tồn tại đã nêu và có giải pháp đề xuất khôi phục lại tác dụng thoát nước của cống ngang đường tại Km5+100 và Km7+260, tuyến ĐT.603B.

2. Đối với Ban biên tập Website của Sở

Đăng tải Kết luận thanh tra này trên Trang thông tin điện tử của Sở trong thời gian ít nhất 15 ngày liên tục.

3. Đối với Công ty Cổ phần Xây dựng giao thông Quảng Nam

- Thường xuyên cập nhật các quy định của pháp luật, quy trình chuyên ngành trong công tác quản lý, BDTX đường bộ để áp dụng triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý, BDTX đường bộ; nâng cao chất lượng công tác nội nghiệp, đảm bảo hồ sơ, tài liệu được thực hiện và lưu trữ đúng quy định;
- Tổ chức khắc phục ngay những nội dung tồn tại đã nêu tại khoản 2 mục

2 phần III của Kết luận này và đánh giá, kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với các tổ chức, cá nhân liên quan; báo cáo kết quả thực hiện kèm theo tài liệu minh chứng về Thanh tra Sở Giao thông vận tải chậm nhất trước ngày **26/8/2024** để theo dõi việc thực hiện Kết luận thanh tra;

- Trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận Kết luận thanh tra, đề nghị Công ty thực hiện công khai Kết luận thanh tra này dưới hình thức niêm yết tại trụ sở đơn vị trong thời gian ít nhất 15 ngày liên tục.

4. Đối với Thanh tra Sở

Tăng cường công tác kiểm tra các nhà thầu quản lý, BDTX trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, nhất là công tác BDTX các tuyến đường, xử lý nghiêm các trường hợp không kịp thời khắc phục các hư hỏng kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ có nguy cơ gây mất an toàn giao thông trên tuyến.

5. Giao bà Nguyễn Thị Ánh Nguyệt, Trưởng Đoàn thanh tra

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra và tham mưu Chánh Thanh tra báo cáo Giám đốc Sở về tình hình chấp hành Kết luận thanh tra của Công ty;

- Hoàn thiện Hồ sơ thanh tra và bàn giao Đội Tổng hợp lưu trữ theo đúng quy định.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành pháp luật trong công tác quản lý, bảo trì đường bộ các tuyến đường tỉnh ĐT.603B và ĐT.619 (Km0-Km36+800) đối với Công ty Cổ phần Xây dựng giao thông Quảng Nam tại Quyết định số 555/QĐ-TTS ngày 23/5/2024 của Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Ban biên tập Website của Sở (thực hiện);
- Trung tâm Quản lý hạ tầng (thực hiện);
- Công ty CP XDGT Quảng Nam (thực hiện);
- Trưởng Đoàn thanh tra;
- Đội Tổng hợp;
- Đội TTGT số III;
- Lưu: VT, Hồ sơ Đoàn thanh tra.

CHÁNH THANH TRA